



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 8

Số 50 (01/8/2007)

## MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
<b>ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ</b>		
17-7-2007	- Quyết định số 3146/QĐ-UBND về phê duyệt Chương trình xúc tiến Thương mại và Đầu tư năm 2007 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư.	4
17-7-2007	- Quyết định số 3147/QĐ-UBND về phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại năm 2007 của Sở Thương mại.	10
19-7-2007	- Quyết định số 94/2007/QĐ-UBND về thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch về bất động sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	13
23-7-2007	- Quyết định số 3215/QĐ-UBND về duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Sing Việt, huyện Bình Chánh.	16

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6**

- 18-7-2007 - Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007. 27
- 18-7-2007 - Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND về quyết toán ngân sách năm 2006; điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2007; tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2007. 30
- 18-7-2007 - Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) trên địa bàn quận 6. 33
- 18-7-2007 - Nghị quyết số 09/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 các khu dân cư liên phường trên địa bàn quận 6. 35
- 18-7-2007 - Nghị quyết số 10/2007/NQ-HĐND về quy hoạch các ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận 6 giai đoạn 2006 - 2010. 36

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**

- 13-7-2007 - Nghị quyết số 05/2007/NQ-HĐND về bổ sung kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007. 38
- 13-7-2007 - Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007. 40
- 13-7-2007 - Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND về điều chỉnh bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh nhiệm kỳ 2004 - 2009. 41
- 13-7-2007 - Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND về việc phê duyệt dự toán ngân sách bổ sung 6 tháng cuối năm 2007. 43

- 
- |           |  |    |
|-----------|--|----|
| 13-7-2007 | - Nghị quyết số 09/2007/NQ-HĐND về việc phê duyệt bổ sung các công trình đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng cuối năm 2007.   | 45 |
| 13-7-2007 | - Nghị quyết số 10/2007/NQ-HĐND về việc phê duyệt quy hoạch ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, dịch vụ xoa bóp và cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận giai đoạn 2006 - 2010.  | 47 |
| 13-7-2007 | - Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND về việc phê duyệt quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời giai đoạn 2006 - 2010.   | 49 |
| 13-7-2007 | - Nghị quyết số 12/2007/NQ-HĐND về việc phê duyệt trang bị xe ô tô chuyên dùng cho Công an phường và Trung tâm Dạy nghề.   | 51 |
| 13-7-2007 | - Nghị quyết số 13/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007 tại kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX (Từ ngày 12 đến ngày 13 tháng 7 năm 2007). | 53 |

**THÀNH PHỐ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3146/QĐ-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về phê duyệt Chương trình xúc tiến Thương mại và Đầu tư  
năm 2007 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 13/2005/CT-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp nhằm tạo chuyển biến mới trong công tác thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 178/2006/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố ngày 08 tháng 12 năm 2006 về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2007;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tại Tờ trình số 387/ITPC-VP ngày 04 tháng 7 năm 2007 về kế hoạch xúc tiến thương mại và đầu tư năm 2007 và của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 02539/SKHĐT-HTXT ngày 14 tháng 5 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư năm 2007 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư với dự toán kinh phí là 30.500.000.000 đ (Ba mươi tỷ năm trăm triệu đồng) từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách thành phố, trong đó có các hoạt động:

## **1. CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CHUYÊN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ XÚC TIẾN CÁC NGÀNH DỊCH VỤ THÀNH PHỐ:**

- Tiếp tục thực hiện Dự án “Hỗ trợ phát triển mạng lưới bán lẻ Việt Nam 2006 - 2007”;
- Chương trình xây dựng thương hiệu: xây dựng một số thương hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao phát triển thành thương hiệu xuất khẩu;
- Chương trình xúc tiến dịch vụ tài chính - ngân hàng:
  - + Bình chọn dịch vụ ngân hàng được hài lòng nhất;
  - + Ngày hội Ngân hàng - doanh nghiệp và người tiêu dùng.
- Nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm và dịch vụ:
  - + Chương trình tư vấn xuất khẩu trọn gói;
  - + Xúc tiến xuất khẩu sản phẩm dệt may;
  - + Xúc tiến xuất khẩu sản phẩm văn phòng phẩm;
  - + Tổ chức 2 khóa huấn luyện ngắn hạn 1 tuần Train the Designers cho ngành dệt may và ngành trang trí nội thất;
  - + Tổ chức giải thưởng Trang trí thiết kế nội thất.
- Tổ chức các hoạt động kêu gọi đầu tư tập trung các ngành dịch vụ thành phố;
- Tổ chức cho các Ban Quản lý và chủ dự án tham dự Triển lãm quốc tế về Dự án đầu tư - phát triển bất động sản tại Singapore;
- Tổ chức Hội chợ triển lãm dự án đầu tư của thành phố Hồ Chí Minh tại Hồng Kông và Hàn Quốc;
- Tổ chức cho doanh nghiệp tham dự Diễn đàn Doanh nghiệp toàn cầu tại Singapore.

## **2. CHƯƠNG TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ:**

### **2.1. Hội nghị - Hội thảo:**

- Hội nghị đẩy mạnh đầu tư trong nước: giới thiệu chính sách, luật pháp, cơ hội đầu tư mới sau gia nhập WTO và đối thoại với cộng đồng đầu tư trong nước tại thành phố;
- Hội thảo “Bàn tròn Đầu tư” với cộng đồng đầu tư nước ngoài về đầu tư trực tiếp và gián tiếp;

- Tổ chức 6 hội thảo về những vấn đề thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam khi gia nhập WTO, cơ hội tại các thị trường mới;

- Gặp gỡ giữa Lãnh đạo thành phố với các doanh nghiệp nước ngoài;

- Hội thảo kêu gọi đầu tư vào tỉnh Bắc Kạn;

## 2.2. Huấn luyện:

- 2 khóa về kỹ năng xúc tiến thương mại cho Hiệp hội (phối hợp CBI);

- 2 khóa về kỹ năng xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp (phối hợp CBI);

- Tham gia các khóa đào tạo do CBI tổ chức tại Hà Lan;

- Tổ chức 29 khóa huấn luyện bao gồm: 5 khóa về kỹ năng chuyên môn giúp doanh nghiệp hướng tới thị trường thế giới, 20 khóa về kỹ thuật xây dựng thương hiệu và 4 khóa phối hợp với Hiệp hội và Hội ngành nghề nhằm nâng cao vai trò các Hội.

## 2.3. Thông tin:

- Xây dựng trang Web Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành Cổng thông tin TM (MIS);

## **3. CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CÁC HỘI NGÀNH NGHỀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI.**

## **4. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI CÁC THỊ TRƯỜNG VÀ NGÀNH TRỌNG ĐIỂM:**

### 4.1. Xúc tiến xuất khẩu:

- Tổ chức triển lãm các ngành hàng xuất khẩu trọng điểm (TCMN và gỗ chế biến, dệt may, da giày, LTTP);

- Tham dự HC Tendence Life Style - Frankfurt, Đức;

- Tham gia Hội chợ Thời trang quốc tế CPD - Dusseldorf, Đức;

- Tham dự HC Thực phẩm Anuga - Cologne, Đức;

- Khảo sát thị trường Nam Mỹ;

- Tổ chức Hội chợ Hàng Việt Nam chất lượng cao và xuất khẩu Việt - Cam 2007 lần VI (PhnomPenh - CPC);

- Triển lãm tại SiemRiep.

### 4.2. Các hoạt động xúc tiến thị trường nội địa:

- Tổ chức 9 Hội chợ Hàng Việt Nam chất lượng cao tại 8 tỉnh thành: thành phố Hồ Chí Minh (2), An Giang, Rạch Giá, Huế, Buôn Ma Thuột, Đà Nẵng, Hà Nội và Hải Phòng;

- Tổ chức 2 cuộc lễ hội mua sắm;
- Tổ chức hội chợ, triển lãm: “Việt kiều và cơ hội kinh doanh”;
- Chương trình networking;
- Tham dự các cuộc họp về xúc tiến thương mại trong nước;
- Xây dựng mô hình “Ngôi nhà chung thành phố Hồ Chí Minh”.

## **5. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ:**

### **5.1. Xúc tiến đầu tư trong nước:**

- Tiếp đón các nhà đầu tư và doanh nhân nước ngoài;
- Hội chợ Đầu tư (triển lãm dự án, kết nối cung cầu) cho thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố thuộc Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam;
- Tham dự các hội nghị, hội thảo về đầu tư tổ chức tại Hà Nội và các tỉnh, thành khác.

### **5.2. Xúc tiến đầu tư ở nước ngoài, học tập - khảo sát:**

- Tổ chức đoàn lãnh đạo và doanh nghiệp thành phố xúc tiến đầu tư tại Châu Âu gồm 3 hoạt động chính: Tham dự Diễn đàn Doanh nghiệp VN - Ý; tham dự Diễn đàn Á - Âu (Europasia) tại Lyon - Pháp và thăm Vùng Rhône - Alpes kết nghĩa và hội thảo kêu gọi đầu tư ở Pháp.

## **6. CHƯƠNG TRÌNH THÔNG TIN XÚC TIẾN**

### **6.1. Xuất bản các ấn phẩm xúc tiến thương mại - đầu tư:**

- Bản tin tuần xúc tiến thương mại và đầu tư của thành phố (tiếng Việt và Anh);
- Thực hiện xuất bản Niên giám Doanh nghiệp Xuất nhập khẩu - Đầu tư bằng tiếng Anh dưới 2 hình thức: sách và đĩa CD;
- Biên tập và phát hành tài liệu nghiên cứu ngành hàng;
- Phát hành sách “Thương hiệu dành cho Lãnh đạo II” và sách “Thiết kế tiếp thị thực hành”;
- Phát hành báo Báo Sài Gòn Tiếp thị có chuyên trang quảng bá cho hàng Việt Nam vào Mỹ;

- Biên soạn và phát hành tập tài liệu câu hỏi và giải đáp về thuế và hải quan tập 7; tài liệu lớp FAME.

#### 6.2. Phát triển thư viện.

6.3. Quản lý, xây dựng các nguồn thông tin; Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu ngành hàng:

- Quản lý xây dựng các nguồn thông tin (duy trì và nâng cấp hệ thống thông tin thương mại - đầu tư, thu thập và phân tích dữ liệu thị trường); bản quyền phần mềm, mua thông tin;

- Cập nhật hồ sơ 12 ngành hàng chủ lực (dệt may, da giày, thủy sản, cơ khí, nhựa, thủ công mỹ nghệ - gỗ, thực phẩm chế biến, gạo, tiêu, điều, cà phê, rau quả);

- Cập nhật thông tin nghiên cứu 24 thị trường xuất khẩu;

- Bảo trì và nâng cấp mạng nội bộ (bảo hành, bảo trì hệ thống mạng nội bộ, nâng cấp các thiết bị phần cứng, phí dịch vụ mạng...).

#### 6.4. Công tác thông tin Xúc tiến đầu tư:

- Mua thông tin, tư liệu;

- Cập nhật ấn phẩm "Hướng dẫn đầu tư nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh";

- Tập hợp, biên tập, thiết kế, dịch thuật dự án kêu gọi đầu tư;

- Cập nhật và in VCD giới thiệu về thành phố Hồ Chí Minh;

- Duy trì và cập nhật thường xuyên trang Web Hội chợ Đầu tư, Web hội nhập kinh tế thế giới;

- In sách phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư;

- Phối hợp với Saigon Times và Sở Kế hoạch và Đầu tư ấn hành Phụ bản Hướng dẫn đầu tư cho Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam;

- In sách: Booming Ho Chi Minh City, tờ gấp hàng quý cung cấp thông tin về tình hình kinh tế xã hội, chính sách đầu tư hiện hành.

### **7. CHƯƠNG TRÌNH DIỄN ĐÀN - KẾT NỐI - CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH - CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:**

- Tổ chức các cuộc Đối thoại trực tiếp - họp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thành phố;

- Hoạt động của Hệ thống Đối thoại "Doanh nghiệp - Chính quyền thành phố".



**8. CHƯƠNG TRÌNH VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI NƯỚC NGOÀI:**

- Hoạt động Nhà Việt Nam tại Singapore;
- Văn phòng đại diện doanh nghiệp tại PhnomPenh - Campuchia.

**Điều 2. Về phương thức thực hiện**

- Giao Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư căn cứ Chương trình này lập kế hoạch cụ thể để Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt từng Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư. Căn cứ từng Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư đã được phê duyệt, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư xây dựng dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

- Khi triển khai thực hiện, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét có ý kiến. Giao Giám đốc Sở Tài chính căn cứ Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và căn cứ các chế độ chính sách thực hiện cấp phát, thanh toán theo quy định.

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về những trì trệ hoặc thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư được giao. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chi kinh phí hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3147/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2007

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại năm 2007 của Sở Thương mại**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 13/2005/CT-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp nhằm tạo chuyển biến mới trong công tác thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 178/2006/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố ngày 08 tháng 12 năm 2006 về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2007;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại tại Tờ trình số 4349/STM-XTTM ngày 10 tháng 7 năm 2007 và của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 02539/SKHĐT-HTXT ngày 14 tháng 5 năm 2007,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại năm 2007 của Sở Thương mại với dự toán kinh phí là 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng) từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách thành phố, trong đó có các hoạt động:

##### **1. Hội chợ:**

##### **1.1. Hội chợ trong nước:**

- Hội chợ Triển lãm da giày xuất khẩu (tháng 6 năm 2007);
- Hội chợ Đồ gỗ và Thủ công Mỹ nghệ (EXPO 2007) tại thành phố Hồ Chí Minh (tháng 10 năm 2007);

- Hội chợ Triển lãm thực phẩm đồ uống (tháng 11 năm 2007);
- Chương trình Tháng bán hàng khuyến mại (tháng 9 năm 2007);

#### 1.2. Hội chợ nước ngoài:

- Hội chợ Quốc tế Đồ gỗ Singapore (tháng 3 năm 2007);
- Phối hợp với Bộ khảo sát Hội chợ Đồ gỗ Las Vegas - Mỹ và quảng bá cho Hội chợ Đồ gỗ Expo (quý II năm 2007);
- Hội chợ Quốc tế Nam Ninh - Trung Quốc (tháng 10 năm 2007).

#### 2. Hợp tác:

- Xây dựng chương trình xúc tiến nội thương, hợp tác các tỉnh (6 tháng cuối năm 2007);
- Tham dự ký kết bản ghi nhớ về công nghệ thông tin với phía Đài Loan (tháng 6 năm 2007);
- Tham dự Hội nghị bàn tròn và tham gia các chương trình hợp tác thường niên với các thành phố đối tác của OSAKA (BPC OSAKA) (tháng 10 năm 2007);
- Hỗ trợ thực hiện Dự án Trung tâm Thương mại của thành phố tại Mactcova (Cộng hòa Liên bang Nga) (tháng 11 năm 2007);
- Học tập kinh nghiệm, trao đổi quản lý Nhà nước về phát triển thương mại điện tử và mô hình Chính phủ điện tử trong quản lý văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Singapore (quý IV năm 2007);
- Khảo sát, học tập kinh nghiệm về công tác quản lý cạnh tranh và quản lý loại hình hoạt động đa cấp tại Singapore (quý IV năm 2007);

#### 3. Tập huấn, hội thảo, đào tạo:

- Các hội thảo chuyên đề liên quan đến WTO để nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp trong tiến trình hội nhập (quý III và quý IV năm 2007);
- Hội thảo cung cấp thông tin thương mại (gặp gỡ các Tham tán thương mại với doanh nghiệp, phổ biến các thông tin về thương mại cho doanh nghiệp,...);
- Tham dự diễn đàn Thương mại điện tử tại Hà Nội.

#### 4. Thông tin thương mại:

- Phát hành tờ Saigon Times Daily & Weekly trên các chuyến bay quốc tế và tại các khách sạn quốc tế;

- Xây dựng và hoàn thiện trang Web tiếng Anh;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường và doanh nghiệp xuất khẩu, về hội nhập kinh tế quốc tế;
- Thông tin thương mại và thiết bị hỗ trợ;
- Cung cấp, tiếp nhận xử lý thông tin phục vụ việc quản lý Nhà nước lĩnh vực thương mại;
- Duy trì cập nhật thông tin cho cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động Tháng bán hàng khuyến mại.

## **Điều 2. Về phương thức thực hiện**

- Giao Giám đốc Sở Thương mại căn cứ Chương trình này lập kế hoạch cụ thể đề Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt từng Chương trình xúc tiến thương mại. Căn cứ từng Chương trình xúc tiến thương mại đã được phê duyệt, Giám đốc Sở Thương mại xây dựng dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt.

- Khi triển khai thực hiện, Giám đốc Sở Thương mại có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét có ý kiến. Giao Giám đốc Sở Tài chính căn cứ Chương trình xúc tiến thương mại đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và căn cứ các chế độ chính sách thực hiện cấp phát, thanh toán theo quy định.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Thương mại chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về những trì trệ hoặc thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại được giao. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chi kinh phí hoạt động xúc tiến thương mại của Sở Thương mại.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 94/2007/QĐ-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 7 năm 2007*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng,  
giao dịch về bất động sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty Nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-BTP-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1927/TTr-STP-BTTP ngày 05 tháng 7 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay quy định thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch về bất động sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Công chứng viên của tổ chức hành nghề công chứng tại thành phố Hồ Chí Minh công chứng các hợp đồng, giao dịch về bất động sản trong phạm vi thành phố theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức;

2. Đối với hợp đồng, giao dịch về: nhà ở; nhà ở và quyền sử dụng đất ở tọa lạc tại xã, thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã nơi có nhà ở;

3. Đối với hợp đồng, giao dịch về: quyền sử dụng đất; quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (không phải là nhà ở) mà bên có quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân trong nước thì hộ gia đình, cá nhân đó được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã - phường - thị trấn nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.

**Điều 2.** Công chứng viên, người thực hiện chứng thực, cá nhân, tổ chức yêu cầu công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch về bất động sản phải tuân theo đúng quy định pháp luật về công chứng, chứng thực và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành, bãi bỏ việc phân định thẩm quyền công chứng, chứng thực theo địa hạt trong các quy định sau:

1. Chỉ thị số 03/2001/CT-UB ngày 03 tháng 4 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 75/2000/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ về công chứng, chứng thực trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

2. Quyết định số 201/2003/QĐ-UB ngày 22 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh thẩm quyền địa hạt công chứng;

3. Quyết định số 79/2005/QĐ-UB ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về thẩm quyền địa hạt giữa các Phòng Công chứng đối với việc chứng nhận hợp đồng, giấy tờ giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất tại các huyện trên địa bàn thành phố;

4. Quyết định số 29/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh thẩm quyền địa hạt công chứng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn và Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3215/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2007

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Sing Việt, huyện Bình Chánh**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 123/1998/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 5731/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng huyện Bình Chánh;

Xét Tờ trình số 1669/TTr-SQHKT ngày 17 tháng 5 năm 2007 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Sing Việt tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tại Công văn số 389/UBND ngày 03 tháng 4 năm 2007,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Sing Việt với các nội dung chính như sau:



## **1. Về quy mô diện tích và ranh giới quy hoạch:**

Tổng diện tích quy hoạch: 300ha thuộc địa bàn xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh (diện tích được xác định theo Bản đồ giao đất số 19752/GĐ-TNMT ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

Phạm vi ranh giới:

- Phía Đông Bắc : giáp rừng phòng hộ
- Phía Đông Nam : giáp khu tái định cư
- Phía Tây Bắc : giáp Kênh Xáng
- Phía Tây Nam : giáp đất ruộng.

## **2. Tính chất và phân khu chức năng:**

### **2.1. Tính chất:**

Khu vực quy hoạch được xác định là Khu đô thị mới thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với yêu cầu phát triển về phía Tây của thành phố.

Ngoài các chức năng đặc trưng của khu đô thị (bao gồm: các khu ở, khu công trình công cộng, khu công viên - cây xanh, v.v...), Khu đô thị Sing Việt có thêm chức năng một số công trình công cộng cấp khu vực: khu thương mại - dịch vụ với sân golf, trường đua.

### **2.2. Phân khu chức năng:**

Khu đô thị Sing Việt phân thành 3 khu chính:

- + Khu trường đua (khoảng 69,32ha) bố trí ở phía Bắc của khu đất.
- + Khu sân golf (khoảng 70,1ha) bố trí ở phía Nam của khu đất.
- + Khu dân dụng (khoảng 160,67ha) bố trí ở trung tâm của khu đất.

## **3. Quy mô dân số:**

Dân số quy hoạch: 60.000 người, tương ứng 15.000 căn hộ.

## **4. Cơ cấu sử dụng đất, các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật:**

### **4.1. Cơ cấu sử dụng đất:**

Khu đô thị Sing Việt chia thành 3 khu với cơ cấu sử dụng đất như sau:

- + Khu trường đua : 69,32ha, chiếm tỷ lệ 23,1%

+ Khu sân golf	: 70,01ha, chiếm tỷ lệ 23,33%
+ Khu dân dụng	: 160,67ha, chiếm tỷ lệ 53,57%
<b>Cộng</b>	<b>: 300,00ha, chiếm tỷ lệ 100%</b>
+ Khu dân dụng	: 160,67ha, bao gồm:
. Đất khu dân dụng	: 160,13ha
. Đất ngoài dân dụng (hạ tầng kỹ thuật)	: 0,54ha
. Cơ cấu sử dụng đất dân dụng	: 160,13ha, chia ra:
+ Đất khu ở	: 82,61ha, chiếm tỷ lệ 51,59%
(Nhà ở thấp tầng 9,87ha, nhà ở cao tầng	: 72,74ha).
+ Đất công trình công cộng	: 33,35ha, chiếm tỷ lệ 20,83%
(Đất công trình công cộng khu ở	: 20ha, đất công trình công cộng cấp đô thị: 13,35ha).
+ Đất công viên cây xanh	: 13,12ha, chiếm tỷ lệ 8,19%
+ Đất giao thông, sân bãi	: 31,05ha, chiếm tỷ lệ 19,39%.

#### 4.2. Chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc:

+ Đất khu dân dụng	: 26,78m <sup>2</sup> /người
- Đất khu ở	: 13,77m <sup>2</sup> /người
- Đất công trình công cộng	: 5,56m <sup>2</sup> /người
- Đất công viên cây xanh	: 2,19m <sup>2</sup> /người
- Đất giao thông khu vực	: 5,17m <sup>2</sup> /người
- Tầng cao xây dựng	: 2 - 4 tầng (Đối với khu nhà ở thấp tầng) 5 - 18 tầng (Đối với khu nhà ở chung cư) 1 - 12 tầng (Đối với khu công trình công cộng)
- Mật độ xây dựng	: 35 - 45% (Đối với khu nhà ở thấp tầng) 25 - 35% (Đối với khu nhà ở chung cư) 25 - 45% (Đối với khu công trình công cộng).
+ Khu trường đua:	

- Mật độ xây dựng : 10 - 15%
- Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng
- + Khu sân golf:
- Mật độ xây dựng : 3 - 5%
- Tầng cao xây dựng : 2 - 5 tầng

#### **4.3. Chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật chính:**

+ Đối với khu dân dụng:

- Chỉ tiêu cấp điện sinh hoạt : 2.000 kWh/người/năm
- Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt : 200 lít/người/ngày đêm
- Chỉ tiêu thoát nước : 200 lít/người/ngày đêm
- Chỉ tiêu rác thải : 1,2 kg/người/ngày đêm.

#### **5. Bố cục phân khu chức năng:**

##### **5.1. Khu dân dụng:**

5.1.1. Đất khu ở: diện tích: 82,61ha, trong đó:

- Đất xây dựng nhà ở cao tầng (chung cư): 72,74ha, chiếm 88,05%

+ Mật độ xây dựng : 25 - 35%

+ Tầng cao xây dựng : 5 - 18 tầng

+ Hệ số sử dụng đất : khoảng 3.

- Đất xây dựng nhà ở thấp tầng (nhà vườn): 9,87ha, chiếm 11,95%

+ Mật độ xây dựng : 35 - 45%

+ Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng

+ Hệ số sử dụng đất : khoảng 1,4.

5.1.2. Đất khu công trình công cộng:

a) Công trình công cộng khu ở:

- Nhà trẻ, mẫu giáo : 5ha.

+ Mật độ xây dựng : 25 - 30%

+ Tầng cao xây dựng : 1 - 2 tầng

- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 0,5
- Trường tiểu học : diện tích 8,5ha.
- + Mật độ xây dựng : 25 - 30%
- + Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng
- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 1.
- Trường trung học cơ sở : diện tích 6,5ha.
- + Mật độ xây dựng : 25 - 30%
- + Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng
- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 1.

b) Công trình công cộng cấp đô thị:

- Trường trung học phổ thông : diện tích 2,2ha.
- + Mật độ xây dựng : 25 - 30%
- + Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng
- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 1.
- Trung tâm Y tế : diện tích đất 1,5ha.
- + Mật độ xây dựng : 35 - 40%
- + Tầng cao xây dựng : 4 - 6 tầng
- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 2.
- Nhà Văn hóa : diện tích đất 0,5ha.
- + Mật độ xây dựng : 35 - 40%
- + Tầng cao xây dựng : 4 - 6 tầng
- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 2.
- Siêu thị : diện tích đất 1ha.
- + Mật độ xây dựng : 35 - 40%
- + Tầng cao xây dựng : 6 - 8 tầng
- + Hệ số sử dụng đất : khoảng 2,6.

- Trung tâm thương mại triển lãm : diện tích đất 2ha.
  - + Mật độ xây dựng : 35 - 40%
  - + Tầng cao xây dựng : 8 - 10 tầng
  - + Hệ số sử dụng đất : khoảng 2,8.
  - Khu khách sạn - trung tâm hội nghị : diện tích đất 2ha.
  - + Mật độ xây dựng : 35 - 40%
  - + Tầng cao xây dựng : 4 - 12 tầng
  - + Hệ số sử dụng đất : khoảng 2,8.
  - Khu sân vận động : diện tích đất 3,65ha.
  - + Mật độ xây dựng : 10 - 15%
  - + Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng.
  - Khu hành chính : diện tích đất 0,5ha.
  - + Mật độ xây dựng : 35 - 40%
  - + Tầng cao xây dựng : 4 - 5 tầng
  - + Hệ số sử dụng đất : khoảng 1,75.
- 5.1.3. Khu công viên - cây xanh tập trung : tổng diện tích: 13,12ha.

### **5.2. Khu trường đua:**

- + Diện tích đất : 69,32ha
- + Mật độ xây dựng : 10 - 15%
- + Tầng cao xây dựng : 2 - 4 tầng.

### **5.3. Khu sân golf:**

- + Diện tích đất : 70,01ha
- + Mật độ xây dựng : 3 - 5%
- + Tầng cao xây dựng : 2 - 5 tầng.

## **6. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:**

+ Việc tổ chức không gian kiến trúc các công trình với xu hướng cao dần từ đường Trần Đại Nghĩa và đường dọc Kênh Xáng về phía khu sân golf, cụ thể:

- Các công trình thấp tầng (2 - 4 tầng) được bố trí dọc theo đường Trần Đại Nghĩa và đường Kênh Xáng.

- Các công trình có chiều cao trung bình (5 - 8 tầng) kết hợp một số công trình 12 tầng bố trí dọc theo các tuyến phố chính, trong đó dành tầng 1, 2 cho các loại hình dịch vụ.

- Các công trình cao tầng (15 - 18 tầng) bố trí lùi sâu vào bên trong khu đất kết hợp với các khoảng sân, công viên lớn phía trước tạo thành một không gian kiến trúc hài hòa.

+ Khu vực trung tâm của khu đô thị bao gồm các công trình phục vụ công cộng (thương mại, dịch vụ, hành chính, khách sạn, v.v...) với tầng cao từ 4 đến 12 tầng được tổ chức xung quanh quảng trường lớn (giao giữa đường Trần Đại Nghĩa và đường dọc Kênh Xáng) và đường dọc Kênh Xáng. Kết hợp hình thức kiến trúc công trình và tổ chức mặt bằng thoáng góp phần tạo nên không gian kiến trúc cảnh quan khu trung tâm, đồng thời đảm bảo bán kính phục vụ tốt cho nhu cầu dân cư trong đô thị.

## **7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

### **7.1. Quy hoạch giao thông:**

+ Tuyến đường D2, D4, D5, N7 có lộ giới 30m, với mặt cắt ngang: 7m (vía hè) + 16m (lòng đường) + 7m (vía hè).

+ Tuyến đường N4, N6 có lộ giới 25m, với mặt cắt ngang: 4,5m (vía hè) + 16m (lòng đường) + 4,5m (vía hè).

+ Tuyến đường N1, N2, N5, N5A có lộ giới 20m, với mặt cắt ngang: 4m (vía hè) + 12m (lòng đường) + 4m (vía hè).

+ Tuyến đường D1, N3, N8, N9 có lộ giới 16m, với mặt cắt ngang: 4m (vía hè) + 8m (lòng đường) + 4m (vía hè).

+ Tuyến đường D7:

- Đoạn từ đường dọc Kênh Xáng đến Trần Đại Nghĩa có lộ giới: 30m.

- Đoạn từ đường Trần Đại Nghĩa đến đường D4 có lộ giới: 20m.

+ Tuyến đường D3:

- Đoạn từ đường dọc Kênh Xáng đến đường D7 có lộ giới: 20m.

- Đoạn từ đường D7 đến đường N7 có lộ giới: 16m.

- + Đường phía Bắc khu sân golf có lộ giới 12m.

### **7.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật:**

- \* Quy hoạch chiều cao:

- + Tổ chức san lấp toàn bộ diện tích khu quy hoạch đến cao độ xây dựng lựa chọn  $H_{xd} \geq 2,10m$  (hệ cao độ Hòn Dấu).

- + Cao độ thiết kế tại các điểm giao cắt đường phù hợp với định hướng chung khu vực.

- + Cao độ khu vực tiếp giáp với trục đường Trần Đại Nghĩa đề xuất trung bình là 2,30m.

- \* Giải pháp quy hoạch thoát nước:

- + Tổ chức thoát nước riêng hệ thống thoát nước bản và mưa.

- + Về phương án san lấp kênh, rạch trong khu vực thực hiện theo ý kiến thỏa thuận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nêu trong Văn bản số 53/SNN-CCLL thay thế đoạn kênh số 8 qua khu vực bằng tuyến cống hộp 2 x 2500 x 2500 nối từ tuyến kênh số 8 hiện trạng vào tuyến kênh số 9 cải tạo.

- + Hướng thoát nước: Thoát đổ trực tiếp ra hệ thống kênh thoát nước bao quanh khu vực.

- + Sử dụng cống BTCT đặt ngầm các tuyến cống được tính toán theo lưu vực thiết kế với kích thước  $\text{Ø}600 \div B \times H = 2000 \times 2000$ .

- + Các thông số tính toán mạng lưới phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật ngành.

### **7.3. Quy hoạch cấp nước:**

- + Nguồn: Giai đoạn trước mắt sử dụng nguồn nước ngầm khai thác tại chỗ, xử lý đạt tiêu chuẩn nước cấp dùng trong nước sinh hoạt, giai đoạn dài hạn sử dụng nguồn nước máy thành phố từ tuyến ống cấp 2, 3 khu vực.

- + Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt: 200 lít/người/ngày đêm và tổng nhu cầu dùng nước tương ứng:  $21.300m^3$ /ngày đêm.

- + Tiêu chuẩn cấp nước chữa cháy 10 lít/s với 3 đám cháy xảy ra đồng thời, liên tục trong 3 giờ.

+ Phương án thiết kế mạng lưới cấp nước hợp lý.

- Lưu ý:

+ Việc khai thác sử dụng nguồn nước ngầm phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý chuyên ngành.

#### **7.4. Quy hoạch cấp điện:**

+ Chỉ tiêu cấp điện: 2.000kWh/người/năm.

+ Giai đoạn đầu nguồn cấp điện được nhận từ tuyến trung thế 15(22)kV hiện hữu trên đường Tỉnh lộ 10, lấy điện từ trạm 110/15-22kV Lê Minh Xuân. Giai đoạn sau dự kiến xây dựng trạm biến áp 110/15-22kV dung lượng 2x25MVA kiểu trạm trong nhà, đấu nối vào lưới điện quốc gia từ đường dây 110KV để cấp điện cho toàn khu quy hoạch.

+ Toàn khu quy hoạch dự kiến xây dựng 57 trạm biến áp 15-22/0,4kV có cấu trúc trạm phòng hoặc tầng hầm của những nhà cao tầng.

+ Đường dây trung thế 15(22)kV trên các tuyến chính dùng loại cáp XLPE 2 x 240mm<sup>2</sup> + 120mm<sup>2</sup>, tuyến nhánh dùng cáp XLPE 3 x 120mm<sup>2</sup> + 50mm<sup>2</sup> chôn ngầm trong đất.

+ Đường dây hạ thế cấp điện sinh hoạt dùng cáp XLPE 4x11mm<sup>2</sup> - 4 x 240mm<sup>2</sup> luôn ống PVC chôn ngầm.

+ Chiếu sáng giao thông sử dụng đèn cao áp Sodium 150W÷250W-220V gắn trên trụ thép tráng kẽm.

- **Lưu ý:**

+ Việc điều chỉnh hướng tuyến 110kV Phú Lâm - Đức Hòa không cắt ngang khu vực trường đua đảm bảo hành lang an toàn điện cao thế và phù hợp với cảnh quan kiến trúc đã được thống nhất trong cuộc họp ngày 20 tháng 4 năm 2007 tại Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Tuy nhiên, Công ty Sing Việt sẽ liên hệ với Công ty Điện lực 2 để lập thủ tục di dời tuyến, kết hợp đấu nối trạm trung gian của dự án theo quy định và liên hệ với Công ty Điện lực thành phố để xác định phụ tải.

#### **7.5. Quy hoạch thoát nước bản, rác thải và vệ sinh môi trường:**

a) Thoát nước bản:

+ Giải pháp thoát nước bản: Phân chia 8 lưu vực thoát nước bản với trạm xử lý



nước thải riêng, nước thải sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn quy định tại cột A - TCVN - 5945 - 1995 xả vào cống thoát nước mưa ra Kênh Xáng.

+ Tổng lượng nước thải: 17.200m<sup>3</sup>/ngày (bằng 80% tổng lượng nước cấp).

+ Phương án thiết kế mạng lưới thoát nước hợp lý.

b) Rác thải và vệ sinh môi trường:

+ Chỉ tiêu rác thải: 1,2kg/người/ngày và tổng lượng rác thải tương ứng: 97 tấn/ngày.

+ Phương án thu gom, vận chuyển và tập kết rác.

- Lưu ý:

Hình thức quy cách thể hiện bản vẽ theo Quyết định số 21/2005/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định hệ thống ký hiệu bản vẽ trong các đồ án quy hoạch xây dựng.

8. Một số lưu ý khi nghiên cứu đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500:

- Trong khu vực dự án có các tuyến kênh Thủy lợi 6, 7, 8, 9 và một số kênh cấp 3 có tác dụng dẫn nước tưới và thoát nước cho các khu đất thuộc dự án và khu vực chung quanh, đề nghị chủ đầu tư thực hiện theo nội dung Văn bản số 53/SNN-CTTL ngày 15 tháng 01 năm 2007 và Văn bản số 1796/SNN-CCTL ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trong phạm vi các lô đất khu ở khi nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công ty Liên doanh đô thị Sing Việt cần dành đất bố trí công viên cây xanh đảm bảo chỉ tiêu tối thiểu 4,93m<sup>2</sup>/người.

- Đối với khu sân golf và khu trường đua cần nghiên cứu phân khu chức năng cụ thể với tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan khi lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Đối với diện tích rừng phòng hộ bị mất khi triển khai dự án, Công ty Liên doanh Sing Việt trông trả lại tương ứng diện tích.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 Khu đô thị Sing Việt, giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh hướng dẫn Công ty Liên doanh đô thị Sing Việt lập quy chế quản lý quy hoạch xây dựng, làm cơ sở để lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 và các dự án đầu tư theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông - Công chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và Công ty Liên doanh đô thị Sing Việt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Tín**

**QUẬN 6****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN 6****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2007/NQ-HĐND

*Quận 6, ngày 18 tháng 7 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét các báo cáo của Hội đồng nhân dân quận, 02 Ban Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan hữu quan quận; Thông báo của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

**QUYẾT NGHỊ:**

Nhất trí với các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân và 2 Ban của Hội đồng nhân dân quận.

Tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân và các cơ quan hữu quan quận về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, các giải pháp thực hiện nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007.

Hội đồng nhân dân quận nhấn mạnh một số nội dung sau:

**I. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2007:**

Tình hình kinh tế - xã hội quận đạt kết quả khá tốt: sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng 11,91%; doanh thu thương mại - dịch vụ tăng 19,3%; tổng thu ngân sách Nhà nước tăng 10,07%; tổng mức thu thuế công thương nghiệp tăng 23,23% so cùng kỳ. Các mặt công tác trên lĩnh vực văn hóa - xã hội được tập trung

triển khai thực hiện đạt một số kết quả tốt; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số mặt hạn chế như: việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, tuy tăng so với cùng kỳ nhưng thấp so với kế hoạch, cụ thể như: giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 45,44% kế hoạch, doanh thu thương mại - dịch vụ bằng 37,44% kế hoạch, kim ngạch xuất khẩu được 49,55% kế hoạch; công tác cấp Giấy chứng nhận nhà đất chỉ đạt 17% (485/2.871 hồ sơ); tiến độ thực hiện các công trình còn chậm; phạm pháp hình sự tăng cao (tăng 35,78% so với cùng kỳ) và tỷ lệ phá án chỉ đạt 50%.

## **II. Nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007:**

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 8 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007, Hội đồng nhân dân quận đề nghị Ủy ban nhân dân, các cơ quan hữu quan quận cần tập trung các vấn đề sau:

### **1. Lĩnh vực kinh tế:**

Tiếp tục huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế phù hợp với quy hoạch; kiểm tra, xử lý, thực hiện kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu ngân sách năm 2007.

### **2. Lĩnh vực quản lý đô thị và đầu tư xây dựng cơ bản:**

Tập trung công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng quy định, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, việc thanh, quyết toán các công trình; tăng cường công tác kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn, chống thất thoát trong đầu tư xây dựng cơ bản. Triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2.000 ở các khu dân cư liên phường trên địa bàn quận, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006 - 2010 đã được Hội đồng nhân dân thông qua. Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Chương trình xây dựng 1.500 căn hộ chung cư.

### **3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

Chuẩn bị mọi điều kiện khai giảng năm học mới 2007 - 2008, tập trung chỉ đạo phân đấu hoàn thành công tác phổ cập bậc trung học, nâng cao chất lượng điều kiện sống đối với các hộ mới vượt chuẩn 6 triệu đồng/người/năm, không để nợ quá hạn phát sinh. Thực hiện quản lý, tăng cường công tác kiểm tra các ngành kinh doanh

dịch vụ văn hóa - xã hội. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu ba giảm, kéo giảm phạm pháp hình sự, nâng tỷ lệ phá án; tập trung xử lý đối tượng trốn trường, trốn viện; chăm lo cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

#### **4. Công tác cải cách hành chính:**

Tiếp tục có biện pháp cụ thể trong thực hiện “Năm 2007 - Năm cải cách hành chính”, nhất là trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, cấp phép xây dựng, cấp phép kinh doanh nhằm đáp ứng yêu cầu của nhân dân; đồng thời nâng cao năng lực và hiệu quả của công tác quản lý hành chính Nhà nước; tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đúng pháp luật.

#### **5. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:**

Qua giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong 6 tháng đầu năm của Thường trực Hội đồng nhân dân quận tại một số đơn vị còn một số mặt hạn chế như báo cáo đã nêu; đề nghị Ủy ban nhân dân quận tăng cường kiểm tra, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và có báo cáo chuyên đề trình tại kỳ họp định kỳ cuối năm 2007.

### **III. Tổ chức thực hiện:**

Giao Ủy ban nhân dân quận có kế hoạch tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007.

Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận tổ chức thực hiện Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2007 của Hội đồng nhân dân quận và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước, vận động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thọ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

Quận 6, ngày 18 tháng 7 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT**

**Về quyết toán ngân sách năm 2006;**  
**điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2007;**  
**tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm**  
**và dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Xét Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2006; điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2007; tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2007 và phương hướng điều hành thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận; Báo cáo thẩm tra số 02/BC-KT-XH ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2006; chấp thuận nội dung điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2007; ghi nhận tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2007 như sau:

**I. Phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2006:**

**1. Tổng thu ngân sách nhà nước : 433.224.196.621 đồng.**

Trong đó các khoản thu chủ yếu:

- Thuế công, thương nghiệp ngoài quốc doanh : 241.549.577.642 đồng.

- Lệ phí trước bạ	:	38.756.123.903 đồng.
- Tiền sử dụng đất	:	9.763.978.000 đồng.
- Thuế nhà đất	:	5.343.317.707 đồng.
- Tiền thuê đất	:	17.459.707.673 đồng.
- Thu phí - lệ phí	:	6.089.440.033 đồng.
- Thu khác	:	13.880.159.271 đồng.
<b>2. Tổng thu ngân sách địa phương</b>	<b>:</b>	<b>225.775.728.945 đồng.</b>

Trong đó các khoản thu chủ yếu:

- Thuế công, thương nghiệp	:	66.093.204.951 đồng.
- Lệ phí trước bạ nhà đất	:	14.682.220.400 đồng.
- Thuế nhà đất	:	5.343.317.707 đồng.
- Thu phí - lệ phí:		5.044.816.567 đồng.
- Thu khác	:	12.975.462.386 đồng.
- Thu trợ cấp cân đối ngân sách	:	68.888.154.146 đồng.

(trong đó vốn đầu tư phân cấp là 33.232.000.000 đồng)

<b>3. Tổng chi ngân sách địa phương</b>	<b>:</b>	<b>185.165.222.939 đồng.</b>
---	----------	------------------------------

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển	:	31.860.472.724 đồng.
- Chi thường xuyên	:	137.625.950.994 đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau		1.975.909.739 đồng.
- Ghi chi qua ngân sách	:	13.702.889.482 đồng.

<b>4. Kết dư ngân sách địa phương</b>	<b>:</b>	<b>40.610.506.006 đồng.</b>
---------------------------------------	----------	-----------------------------

## II. Chấp thuận điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách năm 2007:

- Tổng thu ngân sách địa phương	:	181,286 tỷ đồng (số cũ: 147,256 tỷ đồng)
- Tổng chi ngân sách địa phương	:	181,286 tỷ đồng (số cũ: 147,256 tỷ đồng)

## III. Ghi nhận tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2007:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	:	209,636 tỷ đồng, đạt 54,89% kế hoạch.
- Tổng thu ngân sách địa phương	:	84,443 tỷ đồng, đạt 46,58% kế hoạch.

- Tổng chi ngân sách địa phương : 75,279 tỷ đồng, đạt 41,52% kế hoạch.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận cân đối điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2007 đạt hiệu quả; tăng cường quản lý kiểm tra việc sử dụng kinh phí đúng quy định. Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu ngân sách năm 2007 theo kế hoạch được giao. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách.

Thường trực, hai Ban và các đại biểu Hội đồng nhân dân quận có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thọ**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2007/NQ-HĐND

*Quận 6, ngày 18 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng sử dụng đất  
đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010)  
trên địa bàn quận 6**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6** **KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 12 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 1977/TTr-UBND-TNMT ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 6 về nội dung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 05 năm giai đoạn 2006 - 2010 của quận 6 cấp quận và 14 phường; Báo cáo thẩm tra số 03/BC-BKT-XH ngày 13 tháng 3 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận;

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình số 1977/TTr-UBND-TNMT ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 6 về nội dung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 05 năm giai đoạn 2006 - 2010 của quận 6 cấp quận và 14 phường;

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận 6 hoàn tất thủ tục trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo Luật định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thọ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN 6****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2007/NQ-HĐND

Quận 6, ngày 18 tháng 7 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT****Về nhiệm vụ lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000  
các khu dân cư liên phường trên địa bàn quận 6****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 6857/QĐ-UB-QLĐT ngày 21 tháng 12 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung quận 6;

Xét Tờ trình số 1966/TT-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 6 về nhiệm vụ lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 các khu dân cư liên phường trên địa bàn quận 6; Báo cáo thẩm tra số 03/BC-BKT-XH ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình số 1966/TT-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 6 về nhiệm vụ lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 các khu dân cư liên phường trên địa bàn quận 6.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận 6 tiếp tục hoàn tất các thủ tục theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Thọ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2007/NQ-HĐND

*Quận 6, ngày 18 tháng 7 năm 2007*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về quy hoạch các ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke,  
quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận 6  
giai đoạn 2006 - 2010**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 6**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 35/2006/CT-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về xây dựng quy hoạch các ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp và cơ sở lưu trú du lịch; cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố giai đoạn 2006 - 2010;

Xét Tờ trình số 1994/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 6 về quy hoạch một số ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch của quận 6 giai đoạn 2006 - 2010,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình số 1994/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 6 về quy hoạch một số ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận 6 giai đoạn 2006 - 2010.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận 6 tổ chức công bố và thực hiện quy hoạch ngành nghề vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch đến năm 2010 trong nhân dân sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Định

kỳ hàng năm có kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy hoạch và báo cáo Hội đồng nhân dân theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 6 khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thọ**

**QUẬN BÌNH THẠNH****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về bổ sung kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân quận  
6 tháng cuối năm 2007****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005;

Qua xem xét Tờ trình số 44/TTr-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận về bổ sung kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007 và ý kiến đóng góp của các đại biểu,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất theo Tờ trình số 44/TTr-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận về bổ sung kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007

Bổ sung kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007 là 50 triệu đồng.

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận quản lý sử dụng kinh phí bổ sung của Hội đồng nhân dân 6 tháng cuối năm 2007 theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước quy định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX thông qua tại kỳ họp thường lệ thứ 9 ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Điều 59 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005;

Qua xem xét Tờ trình số 42/TTr-HĐND ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận về dự kiến Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007 và ý kiến đóng góp của các đại biểu,

#### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất theo Tờ trình số 42/TTr-HĐND của Thường trực Hội đồng nhân dân quận về nội dung Chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân quận 6 tháng cuối năm 2007.

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận điều phối cụ thể với các Ban Hội đồng nhân dân quận tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân 6 tháng cuối năm 2007, báo cáo kết quả thực hiện nội dung giám sát tại kỳ họp thứ 10 để Hội đồng nhân dân quận xem xét.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX, thông qua tại kỳ họp thường lệ thứ 9 ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân  
quận Bình Thạnh nhiệm kỳ 2004 - 2009**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ khoản 1 Điều 17 của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005;

Qua xem xét Tờ trình số 60/TTr-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh về điều chỉnh bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân quận nhiệm kỳ 2004 - 2009 và ý kiến đóng góp của các đại biểu,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông nhất Tờ trình số 60/TTr-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh về điều chỉnh bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân quận nhiệm kỳ 2004 - 2009.

**Điều 2.** Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân quận (điều chỉnh bổ sung) có hiệu lực từ ngày 13 tháng 7 năm 2007.

**Điều 3.** Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân quận, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận, Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc quận; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX thông qua tại kỳ họp thường lệ thứ 9 ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Về việc phê duyệt dự toán ngân sách bổ sung 6 tháng cuối năm 2007**

#### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Qua xem xét Tờ trình số 1024/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về dự toán ngân sách bổ sung 6 tháng cuối năm 2007;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 55/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận về Tờ trình số 1024/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh,

#### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đồng ý với Tờ trình số 1024/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về dự toán ngân sách bổ sung 6 tháng cuối năm 2007, cụ thể như sau:

- Kinh phí bổ sung năm 2007:

1. Tăng theo chế độ quy định	:	4.746.000.000 đồng
2. Hỗ trợ hoạt động cho các đơn vị	:	6.337.000.000 đồng
3. Bổ sung kinh phí hoạt động	:	5.423.000.000 đồng
Tổng cộng	:	16.506.000.000 đồng.

- Dự toán ngân sách bổ sung 6 tháng cuối năm 2007 từ các nguồn:

1. Nguồn thành phố bổ sung	:	4.182.000.000 đồng
2. Nguồn vượt thu	:	5.531.000.000 đồng

3. Nguồn dự phòng	:	3.693.000.000 đồng
4. Nguồn phạt ATGT&Tiết kiệm chi	:	2.500.000.000 đồng
Tổng cộng	:	15.906.000.000 đồng.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt các giải pháp để đảm bảo việc cân đối thu, chi ngân sách cho đến cuối năm 2007 (có kết dư) nhằm tạo điều kiện hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2007.

Nghị quyết này được kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt bổ sung các công trình  
đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng cuối năm 2007**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Qua xem xét Tờ trình số 1025/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về các công trình bổ sung trong kế hoạch đầu tư cơ bản 6 tháng cuối năm 2007;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 56/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận về Tờ trình số 1025/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh và các ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đồng ý với Tờ trình số 1025/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về bổ sung các công trình đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng cuối năm 2007.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh phối hợp với các Sở - ngành chức năng của thành phố, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chức năng quận triển khai các công trình, dự án trong kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007 đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đã đề ra; cần tập trung đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện tốt việc giải ngân các dự án, công trình theo kế hoạch.

Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện theo đề nghị

của Thường trực Hội đồng nhân dân quận, các Ban Hội đồng nhân dân quận và tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

Nghị quyết này được kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt quy hoạch ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke,  
dịch vụ xoa bóp và cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận  
giai đoạn 2006 - 2010**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Qua xem xét Tờ trình số 988/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc quy hoạch ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, dịch vụ xoa bóp và cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 57/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận về Tờ trình số 988/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh và các ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đồng ý với Tờ trình số 988/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc quy hoạch ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, dịch vụ xoa bóp và cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận Bình Thạnh giai đoạn 2006 - 2010.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh phối hợp với các Sở, ngành chức năng của thành phố, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chức năng quận triển khai việc thực hiện quy hoạch ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, dịch vụ xoa

bóp và cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn quận đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đã đề ra; tăng cường thực hiện công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực kinh doanh vũ trường, karaoke, dịch vụ xoa bóp và cơ sở lưu trú du lịch góp phần phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, phát triển văn hóa và tạo môi trường lành mạnh trên địa bàn quận.

Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện cho Thường trực Hội đồng nhân dân quận, các Ban Hội đồng nhân dân quận và tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

Nghị quyết này được kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời  
giai đoạn 2006 - 2010**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Qua xem xét Tờ trình số 989/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 58/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh về Tờ trình số 989/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh và các ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đồng ý với Tờ trình số 989/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quận Bình Thạnh giai đoạn 2006 - 2010.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh phối hợp với các Sở, ngành chức năng của thành phố, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chức năng quận triển khai việc thực hiện quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quận Bình Thạnh giai đoạn 2006 - 2010 đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đã đề ra; tăng cường thực hiện công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời đi vào nề nếp, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và tạo vẻ mỹ quan đô thị trên địa bàn quận.

Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện cho Thường trực Hội đồng nhân dân quận, các Ban Hội đồng nhân dân quận và tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

Nghị quyết này được kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt trang bị xe ô tô chuyên dùng  
cho Công an phường và Trung tâm Dạy nghề**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Công văn số 2159/UBND-TM ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc mua xe chuyên dùng của các quận, huyện;

Qua xem xét Tờ trình số 997/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc trang bị xe ô tô cho Công an phường và Trung tâm Dạy nghề;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 59/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận về Tờ trình số 997/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh và ý kiến đóng góp của các đại biểu,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đồng ý với Tờ trình số 997/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc trang bị xe ô tô cho Công an phường và Trung tâm dạy nghề. Trong điều kiện có thể cân đối được ngân sách năm 2007, đề nghị Ủy ban nhân dân quận xem xét trang bị xe chuyên dùng đầy đủ cho Công an 20 phường.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân quận, các Ban Hội đồng nhân dân quận và tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

Nghị quyết này được kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2007/NQ-HĐND

*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007  
tại kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX  
(Từ ngày 12 đến ngày 13 tháng 7 năm 2007)**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân quận; các báo cáo và tờ trình của Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan hữu quan, Báo cáo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân quận trong 6 tháng đầu năm 2007 và Chương trình công tác 6 tháng cuối năm của Thường trực Hội đồng nhân dân quận.

2. Tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân quận và của các cơ quan hữu quan quận về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách trên địa bàn quận trong 6 tháng đầu năm, các biện pháp thực hiện chỉ tiêu và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2007.

3. Thông qua Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quận và 20 phường thuộc quận đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 đã được điều chỉnh theo Thông báo thẩm định số 1001/TB-TNMT-KHTH ngày 31 tháng 01 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và triển khai thực hiện theo quy định; đồng thời báo cáo kết quả thực

hiện theo đề nghị của Thường trực, hai Ban Hội đồng nhân dân quận và tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân quận.

Hội đồng nhân dân quận nhấn mạnh một số vấn đề như sau:

## **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN KHÓA IX TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2007:**

Qua thảo luận của các đại biểu và các báo cáo giải trình, trả lời chất vấn của Ủy ban nhân dân quận, Hội đồng nhân dân quận thống nhất với đánh giá tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn quận trong 6 tháng đầu năm 2007.

Trong 6 tháng đầu năm 2007, Ủy ban nhân dân quận đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội - an ninh quốc phòng trên địa bàn quận đạt được nhiều kết quả khả quan. Hầu hết các chỉ tiêu thực hiện đều tăng so với cùng kỳ năm trước; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; quy chế dân chủ cơ sở được thực hiện ngày càng có hiệu quả, xây dựng được mối quan hệ xã hội lành mạnh trong cộng đồng dân cư; lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII.

Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế như công tác chỉnh trang và nâng cấp chợ, quy hoạch chi tiết 1/2000, quy hoạch các cụm trung tâm thương mại - dịch vụ vẫn chưa hoàn chỉnh; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, khiếu kiện của công dân có tập trung nhưng số đơn dân nguyện tồn đọng khá nhiều; phạm pháp hình sự có giảm về số vụ so với cùng kỳ năm 2006, nhưng có vụ tính chất phức tạp hơn. Công tác cải cách hành chính có đạt được một số kết quả nhất định, nhưng nhìn chung chưa đi vào chiều sâu từng nội dung cụ thể, nhất là thủ tục hành chính, sự liên thông giữa quận và phường chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

## **II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP, GIẢI PHÁP ĐỂ ĐẢM BẢO THẮNG LỢI KẾ HOẠCH, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2007**

### **1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân quận:**

Thường trực Hội đồng nhân dân quận và các Ban Hội đồng nhân dân quận có kế hoạch và tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, các ngành chức năng về thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận.

### **2. Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành quản lý của UBND quận:**

a) Tiếp tục tạo mọi điều kiện đẩy nhanh việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2007, đồng thời chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2008, kế hoạch chăm lo Tết 2008.

b) Tăng cường các biện pháp, giải pháp khả thi để khởi công xây dựng được các

dự án trọng điểm của quận trong đó quyết tâm khởi công thực hiện dự án thoát nước 125 Đinh Tiên Hoàng và xây dựng tường rào sân TDTT quận tại phường 25. Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/2000, quy hoạch hẻm giới, quy hoạch các cụm trung tâm văn hóa - thương mại - dịch vụ, hoàn thành phương án bố trí chợ tạm, di dời tiểu thương để xây dựng Trung tâm thương mại Chợ Bà Chiểu, phối hợp với thành phố hoàn chỉnh phương án chuyển đổi công năng Chợ Văn Thánh, có kế hoạch tổ chức mô hình chợ phiên. Hoàn thành việc giải quyết tái định cư cho các hộ tạm cư trong thời gian dài trên địa bàn quận.

c) Xây dựng kế hoạch với từng nội dung cụ thể để tiếp tục triển khai có hiệu quả về công tác cải cách hành chính. Đẩy nhanh việc cải tiến các quy trình thủ tục hành chính để phục vụ người dân tốt hơn. Sơ kết thí điểm cơ chế liên thông giữa quận và 5 phường để có cơ sở triển khai trong toàn quận.

d) Tiếp tục giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống cháy nổ tại các cơ quan đơn vị và khu dân cư. Xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ các ngày lễ lớn của đất nước. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kỷ niệm 60 năm ngày Thương binh Liệt sĩ. Chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để khai giảng năm học mới 2007 - 2008. Lãnh đạo tốt công tác tuyển chọn, gọi thanh niên nhập ngũ năm 2007. Tổ chức thực hành diễn tập Phương án PT-07 đạt kết quả tốt.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Hội đồng nhân dân quận giao Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm và cả năm 2007 mà nghị quyết Hội đồng nhân dân quận đã đề ra.

Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân quận, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân quận phối hợp hoạt động, có kế hoạch giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này đối với Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận và các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền giáo dục, vận động quần chúng làm tốt vai trò giám sát và phối hợp, hỗ trợ với các cơ quan Nhà nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh khóa IX thông qua tại kỳ họp thường lệ thứ 9 ngày 13 tháng 7 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nhân**

---

---

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb@tphcm.gov.vn](mailto:tcb@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

**Giá: 5.000 đồng**